VĂN PHÁT NGUYỆN SÁM HỐI

Của Hòa Thượng Tịnh Không

Kính biếu – Free Distribution – Not for sale

VĂN PHÁT NGUYỆN SÁM HỐI

Lời Khai Thị của Hòa Thượng TỊNH KHÔNG

Tại sao phải hành sám hối

Tôi nhận thức rằng muốn nghĩ đến vãng sinh Tịnh Độ cần phải sám hối trước, phát Bồ Đề tâm, nhất hướng chuyên niệm A Mi Đà Phật hoặc A Di Đà Phật. Chỉ có sám hối nghiệp chướng của mình thể không tái tạo, mới được Vãng Sinh. Tại sao không thoát ra khỏi tam giới?. Vì từ vô số kiếp đến nay, không nhận thức được tội chướng vô lượng, vô biên của mình. Những điều tội chướng này đến từ đâu? Nguyên nhân từ đời trước hoặc từ lâu đời đến nay cùng chúng sinh có sự ràng buộc và tranh chấp với nhau, có khi giữa hai người có sự quan tâm chăm sóc giúp đỡ lẫn nhau mà tạo ra thiện duyên. Có khi giữa ta và đối phương có sự tranh chấp, tước đoạt, xâm phạm, tổn thương lăng nhục vv... mà tạo ra ác duyên.

Nhân duyên nghiệp lực của chúng ta với người xung quanh ràng buộc càng thâm sâu, bất luận đó là thiện duyên hoặc bất thiện duyên, chúng ta với người đó sẽ dễ lâm vào thế luân hồi và kiếp sau gặp lại. Lúc bấy giờ nếu nghiệp duyên do tình cảm sinh ra, sẽ dùng hình thức tình cảm giải quyết, nghiệp duyên do vật chất hoặc sinh mạng gây ra, lần này sẽ dùng hình thức tương đồng đáp trả. Tôi nhận thức được, thực chất căn bản của lục đạo luân hồi đó là giữa chúng sinh với nhau, oan oan tương báo, trả nợ lẫn nhau, vô tận vô biên, không bao giờ

chấm dứt, trong thời gian đó nếu không chấp nhận thọ báo, sẽ tạo thêm nghiệp mới, khiến cho việc thọ báo sau này lại trồng thêm nhân mới, tìm trăm phương ngàn kế, lấy của người làm của ta, kết quả là nếu số mạng có thì sẽ có, số mạng không có, trộm cũng không trộm được. Nếu số mạng của chúng ta có bằng cách dùng hình thức ăn trộm để đoạt được, sẽ tạo ra tội nghiệp thâm sâu.

Bất cứ việc gì, bất cứ người nào, trong gia đình, ngoài gia đình, bề trên, cấp dưới, phàm là khiến cho ta tổn hại, đều phải gánh chịu thọ báo. Gia quyến lục thân, đều do tứ nhân tương tụ (tứ nhân là trả nợ, đòi nợ, trả ơn và báo oán), bất luận chúng ta thọ báo bao nhiêu oan ức, không những không được hận, ngược lại phải sám hối cho nghiệp chướng của chính ta, tội nghiệp của đời trước nay phải trả, nếu đem lòng sân hận, làm sao không tạo thêm nghiệp mới?. Tất cả mọi nơi đều có oan gia trái chủ đến gây nạn (làm khó dễ) chúng ta phải phản tỉnh lại, tại sao họ không tìm người khác để gây phiền phức, đều do trong đời qúa khứ, chúng ta có làm điều gì sai lỗi với họ, ta phải tu nhẫn nhục, làm nghịch tăng thượng duyên.

Tôi còn nhận thức được, tu học Phật pháp, y theo Tam Bảo lực gia trì và tâm lực sám hối, có thể khiến tội nghiệp chuyển nhẹ, hoặc tiêu diệt. Nếu bị phỉ báng hoặc làm ô nhục, chúng ta vui vẻ chấp nhận thì đều được diệt tội, gặp Thiện tri thức tu đạo, tu thiện, khiến người này có thể chuyển tội nặng của hậu thế thành tội nhẹ của hiện thế. *Niệm Phật là sám hối*. Khi niệm Phật tinh tấn thường thấy bệnh nghiệp hiện tiền, đó là một hiện tượng chuyển

nghiệp. Đem tội nặng của quá khứ, biến thành tội báo nhẹ như hiện tại, vì nguyện lực lớn hơn nghiệp lực. Tôi nhận thức rằng, *nếu chân thành sám hối, phát nguyện cầu sinh Tịnh Độ, nhất tâm chuyên niệm Phật hiệu A Mi Đà, ta có thể nhờ nguyện lực của A Mi Đà và nguyện lực Phát nguyện vãng sinh của ta, cho dù kiếp trước có phạm trọng tội, chỉ cần phát tâm niệm Phật vãng sinh, niệm niệm bất đoạn, kiếp này không tạo thêm ác nghiệp. Nguyện lực hiện hành sẽ chống lại nghiệp lực của quá khứ, trong lúc lâm chung, nguyện lực niệm Phật A Mi Đà, trong giây lát sẽ siêu thoát tam giới, thoát ly tất cả "nghiệp duyên", vãng sinh Tây Phương thế giới Cực Lạc, vĩnh viễn xa lìa cái khổ của luân hồi.*

Nhưng vì lúc trước tôi không có cái trí tuệ này, cũng không nhìn nhận rằng mình có nhiều nghiệp chướng như thế, càng không nhận thức đó là chính mình tạo nên, không biết được những điều bất thuận lợi, đều do quả báo tội nghiệp của quá khứ, không biết được sở dĩ mình đến thế giới này là để tiếp nhận quả báo nên cứ hờn trách người khác xâm hại mình. Thật ra đều do tạo tác của mình, không một việc gì liên can đến người khác. Vì tạo tác ra thiện ác nghiệp mới nảy sinh ra "số mệnh", "số mệnh" ở đây chính là tổng kết của sự thọ báo. Nhưng "số mệnh" không tốt có thể tu hành thành tốt mà còn có thể tu thành Phật. Người tạo ác nghiệp mà số mệnh lại không tốt sẽ rất thê thảm. *Luật Nhân Quả còn gọi là pháp nhân duyên, cần gặp duyên mới có kết quả, chỉ cần không tái tạo duyên, ác nhân của kiếp trước sẽ không thể có kết quả, cho nên đoạn ác tu thiện mới chính là sám hối.*

Lúc sắp lâm chung, nghiệp chướng hiện tiền, là do oan gia trái chủ tìm đến đòi nợ bức ép đưa vào tam ác đạo. Lúc đấy nhất định phải niệm Phật cầu siêu, hồi hướng cho họ, sám hối tội nghiệp của mình. Vào lúc này những người thân cận nhất hoặc gia quyến cũng đến đòi nợ, phá hoại sự thanh tịnh niệm Phật của người lâm chung, vì vậy trước tiên phải hồi hướng cho họ, sám hối nghiệp chướng của chính mình, giúp cho con đường vãng sinh được thuận buồm xuôi gió. Nếu là người thân gia quyến đến báo ơn tự nhiên sẽ giúp thành tựu.

Những nghiệp chướng của tôi thật sâu nặng, trong lòng cảm thấy rất áy náy bất an, tôi muốn nhận tội, thề không tái tạo, nếu không nghiệp lực thọ báo sẽ tiếp diễn không ngừng nghỉ. Kiếp trước, kiếp này và kiếp sau liên tục nghiệp cũ chưa trả dứt, lại không chấp nhận thọ báo, tạo thêm nghiệp mới, chồng chất liên tục.

Bắt đầu từ hôm nay, tôi không oán giận ai và tôi sẽ không còn kẻ thù nữa. Nghĩ đến những chúng sinh đã từng bị tôi tổn hại, chúng phải gánh chịu sự đau khổ và áp lực vô lượng kiếp, chính tôi đã tạo ra những "oán hận" không lường cho họ, cái "oán hận" đó như cái gông cùm xiềng xích vào sự đau khổ của họ không tháo gỡ được. Như lửa hận trong lòng, giam họ vào trong ngục lửa, khiến họ tự dày vò từng giây từng khắc, sự đau khổ của họ lớn như thế, cho thấy sự đòi nợ của họ là đương nhiên, tôi thông cảm họ một cách sâu sắc.

Tâm tôi tự sám hối, tất cả họ phải chịu đựng những khổ nạn to lớn. Tôi hoàn toàn phải vì họ làm việc sám hối,

nhận thức ra tội nghiệp của mình, tìm cách bù đắp lại, độ thoát cho họ mãi cho đến khi thành Phật. Với tấm lòng chí thành, tôi hướng về họ thành tâm tạ lỗi. Tôi có lỗi quá nhiều đối với họ.

Nghĩ đến đây, lòng tôi hổ thẹn đau xót vô cùng, tôi muốn khóc vì nước mắt không kềm chế được, vậy hãy dùng nước mắt để rửa sạch trái tim ô uế của tôi, dùng giọt nước nhân từ tâm và đại bi tâm rưới lên đầu họ, tôi tin tưởng rằng loại nước này sẽ hóa thành cam lồ.

Tôi muốn hướng về pháp giới để phát ra lời thệ nguyện: *Tôi muốn đem tất cả công đức tu hành hồi hướng cho họ, cùng hồi hướng pháp giới hữu tình, đồng thành Phật Đạo*. Từ nay về sau thề không tái tạo ác nghiệp. Nay tôi phát nguyện cho họ lìa khổ được vui.

Tôi muốn giới thiệu đến họ pháp môn đương sinh niệm Phật thành Phật, để họ sớm có ngày thành Phật. Nếu khi tôi được thành tựu, trước tiên tôi sẽ độ thoát cho họ đến được Tây Phương CựcLạc thế giới, cùng gặp Phật A Mi Đà, và tôi cũng muốn độ tận pháp giới hữu tình sớm đến bờ giác, vĩnh viễn thoát khỏi cái khổ luân hồi.

Tại đây, tôi cũng muốn hướng về những chúng sinh bị hại, nói một chút về đạo lý Phật pháp, tranh thủ sớm ngày tháo được gông cùm, nhảy ra khỏi địa ngục tâm hỏa.

Các bạn thân mến của tôi; hành vi phục thù, xác thực là do tôi gây nên, nhưng hành vi phục thù không thể xóa bỏ cái khổ thâm sâu trong tâm hỏa, chỉ có hóa giải "oán hận" mới đạt giải quyết được. *Hiện tại trong chúng ta có một trái tim "vọng tâm", không có một chủ thể bất biến, nó sinh ra rồi lại tiêu diệt, từ tiêu diệt rồi lại tái sinh, sinh sinh diệt diệt* như "mộng", như "huyễn", như "bọt bóng", như "sương" cũng như "điện"!. Lúc chúng ta tìm không ra trái tim thật chất, cho nên chúng ta cảm thấy bị lăng nhục, bị tổn thương, bị sát hại rồi nảy sinh ra oán hận, thì phải bám dựa vào đâu? Nếu như trái tim thật chất không tìm thấy thì sự "oán hận" trong "tâm" đó chỉ là hoa trong không, trăng trong nước hư ảo không thật? Cho nên tất cả oán hận toàn do trái tim hư ảo, trái tim "chấp trước" tạo ra. *Nếu không nhìn thấu đó là trái tim hư ảo chấp trước, trái tim đó sẽ làm cho chúng ta chìm đắm trong luân hồi sinh tử, ái dục khổ hải*.

Thưa các bạn, chúng ta hãy phát lòng sám hối, vì sám hối là cam lồ, sám hối có thể rửa sạch ô uế qúa khứ của tâm linh để trong qúa trình đó sẽ đạt được tịnh hoa và tái sinh không ngừng nghĩ. Một người không sám hối, tính linh sẽ không thể tiến triển và tiến hóa, vì không sám hối nên tính linh tiếp tục bị ô nhiễm, trái tim tiếp tục vọng tưởng chấp trước. Không sám hối thì không nhìn nhận và tiêu trừ sai lầm quá khứ, vọng tưởng sai lầm mới sẽ tiếp tục tạo ra. Khi một người không tái phạm lỗi lầm lần thứ hai, chúng ta đã sám hối quá khứ.

Chúng ta không những phải sám hối tội nghiệp đã biết, càng phải sám hối cho những tội nghiệp không biết,

luôn luôn sám hối. Cổ Đức nói: "*Tội từ tâm khởi dùng tâm sám, nếu tâm diệt thời,*
***tội cũng không. Tâm vong tội diệt cả hai đều không, đó chính là tên thật sám hối*". Một người biết sám hối là người được phúc, lại càng được cứu. Sám hối chính là ánh hào quang của tâm linh, là vốn liếng lương thực trên con đường vãng sinh Tây Phương. *Vì vậy khi có tâm sám hối, thề không tái tạo, tức là đã sám hối, khi đã có căn bản này, phát nguyện cầu sinh Tịnh Độ, nhất hướng chuyên niệm A Mi Đà Phật, nhất định sẽ thành Phật.* Phàm phu chúng ta có thể làm được, nếu phàm phu không làm được, Phật đã không tuyên dương Pháp môn này. Vì vậy, tôi đối với pháp môn niệm Phật, không hoài nghi, không xen tạp, tranh thủ không gián đoạn, khi đã thành tựu, hãy nhanh chóng tiếp cứu vô lượng vô biên chúng sinh, trong đó có cha mẹ vô lượng kiếp của chúng ta. Nghĩ đến họ đang quằn quại trong dầu sôi lửa bỏng, tim của ta thật sự tan nát, đặc biệt tưởng niệm đến tất cả họ còn đang chìm đắm trong khổ hải, vươn hai tay lên, hít thở một hơi, mới phát ra được tín hiệu cầu cứu. Còn rất nhiều vô lượng vô biên chúng sinh tất cả đều đang kêu cứu, nếu tôi không tinh tấn để mau thành tựu đi cứu họ, thì tôi là người ác, là một người có tội lớn, họ đang mong đợi và kỳ vọng tôi, cho dù lửa ngập tam thiên cũng phải vượt qua, cũng phải đem pháp môn niệm Phật thành Phật này, giới thiệu cho họ để họ được chóng thành Phật.**

Tôi thật căm giận chính mình, một niệm vô minh, bản tính lạc hướng, vọng tâm tạo nghiệp cho chúng sinh và cho chính mình đau khổ vô lượng kiếp. Hoàn toàn không hiểu hại người tức là hại ta, tổn người tức tổn mình. Cũng quên

đi tất cả vì mọi người tức là vì chính mình. ***Chỉ có làm lợi cho người khác, mà không làm lợi cho chính mình mới chính là Phật, và ai làm được sẽ là Phật, không phải chỉ trên hình thức, là thật tâm hiển hiện*****.**

Tôi muốn dùng trái tim chân thật, tâm bình đẳng, tâm từ bi, đối xử với mọi người, đây mới là thật sự sám hối. Tôi cùng chúng sinh đồng một bản tính, sao lại vì một niệm vô minh mà tổn hại chúng sinh?. Thật sự mê hoặc điên đảo, tại sao phải vác viên gạch tự đập lên chân mình?. Giống như cổ nhân đã nói: "*Bổn thị đồng căn sinh, tương chiên sao qúa gấp*?" Đau thay, đau thay! ***Ý nói cùng sinh trong một rễ, tại sao phải tương tàn lẫn nhau gấp rút như vậy*****?**

Pháp Ngữ của

HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Chúng ta đời đời kiếp kiếp học Phật tu hành không được thành tựu, không có biện pháp thoát khỏi luân hồi, là vì có oan gia trái chủ đến gây phiền phức, làm ma chướng. Người không học Phật, không biết hóa giải oán thù, vì vậy oan oan tương báo khổ không kham nổi. Người học Phật, đối với tất cả chúng sinh bất luận họ đến đòi nợ hoặc trả nợ đều khuyên họ niệm Phật, như vậy có thể chuyển tất cả thiện, ác, oán thành Pháp quyến thuộc tu hành mới được thành tựu. ***Mọi người đều có nghiệp***

chướng, nếu không có nghiệp chướng sẽ không phải sinh đến thế gian này. **Làm sao để tiêu trừ nghiệp chướng? Cổ Đức khai thị rằng phương pháp tốt nhất là niệm Phật A Mi Đà.**

Để giúp các vị cư sĩ trong quá trình tu hành không bị chướng ngại, như lý như Pháp, tiêu trừ nghiệp lực, cùng hội một thuyền, thuận qua bờ giác. Dưới đây, tôi xin giới thiệu phương pháp tiêu trừ nghiệp lực của Trịnh Hạ Tường Sư Phụ như sau:

LỜI DẠY CÁCH GIẢI TRỪ

OÁN THÙ CỦA OAN GIA TRÁI CHỦ

Đại Lão Hòa Thượng Tịnh Không

1/ <u>Đầu tiên khuyên dạy cách giải trừ oán thù</u>:

Tôi tên (XXX), những oan gia trái chủ trên mình tôi (tức nghiệp lực, của một bộ phận nào trên thân thể) xin quý vị hãy nghe rõ, từ vô thủy kiếp đến nay, vì tôi bị mê hoặc trong thế giới Ta Bà, trong nhiều kiếp luân hồi, trong lúc vô ý đã làm tổn hại đến quý vị, khiến cho quý vị phải thọ vô lượng tội nghiệp trong lục đạo luân hồi, hứng chịu biết bao đau khổ, tăng thêm biết bao phiền não, tôi thường cảm thấy tội chướng sâu nặng hối hận vô cùng.

Tất cả đều do tôi mê hoặc vô tri tạo nên, đời này nhờ nguyện lực từ bi gia hộ của Phật tôi được kết Pháp duyên với Phật, tôi không quên quý vị, thành khẩn hy vọng quý vị cùng nhau học Phật, niệm Phật tu hành, tranh thủ sớm ngày tu hành chính quả. Đồng thời hy vọng quý vị tha thứ cho tôi, đừng trả thù tôi, nếu quý vị nhất định muốn báo thù tôi, tôi cũng không có cách nào lẩn tránh, vì nhân đó là do tôi tạo ra, nên cũng phải chấp nhận quả báo. Nhưng nếu như vậy đối với quý vị cũng không có ích lợi gì, chỉ khiến quý vị không nhữngkhông tránh được sinh tử, không cùng thoát ra khỏi lục đạo luân hồi. Tôi nhận thấy cách này vừa tổn người lại không ích lợi cho chính mình, đối với hai bên chúng ta đều không tốt lành, vì vậy tôi thành khẩn hy vọng quý vị cùng tôi học Phật, niệm Phật hiệu A Mi Đà. Xin ghi nhớ chỉ cần quý vị thâu lại thân tâm niệm Thánh hiệu A Mi Đà, một niệm tương ứng hoành siêu tam giới, siêu thoát tam giới tức được đắc đạo, chỉ cần tinh tấn tu hành sẽ được thành Phật.

Chỉ cần thâu lại Thánh hiệu A Mi Đà, một niệm tương ứng phúc thọ tăng trưởng, tiêu tai diệt chướng, chỉ cần thâu lại thân tâm niệm Thánh hiệu A Mi Đà, một niệm tương ứng, tu gì được nấy. Nhưng chúng tôi hy vọng quý vị đừng tu nhân thiên quả báo, cố gắng tu tập, phát Bồ Đề tâm, nhất hướng chuyên niệm A Mi Đà Phật Thánh hiệu, chỉ cần tu hành đúng pháp, tất nhiên đắc đạo tu thành chính quả.

2/Quy-Y Tam Bảo cho oan gia trái chủ:

Tôi tên (XXX), oan gia trái chủ trên thân tôi (tức nghiệp lực) quý vị hãy nghe rõ, quý vị không nghe Tam Bảo, không hiểu quy y, cho nên thọ khổ luân hồi. Nay tôi truyền thọ quy y Tam Bảo, quý vị hãy theo tôi niệm một lần (phải niệm ba lần):

Quy Y Phật, Quy Y Pháp, Quy Y Tăng,
Quy Y Phật, lưỡng túc tôn,
Quy Y Pháp, ly dục tôn,
Quy Y Tăng, chúng trung tôn,
Quy Y Phật, không đọa địa ngục,
Quy Y Pháp, không đọa ngạ quỷ,
Quy Y Tăng, không đọa bàng sinh (3 lần)

Lễ Quy-Y viên mãn, bây giờ tôi vì quý vị niệm Thánh hiệu A Mi Đà Phật hai ngàn tiếng. Xin mời quý vị thâu lại thân tâm cùng tôi chuyên tâm trì niệm Thánh hiệu A Mi Đà Phật.

3 / Niệm xong Thánh hiệu, vì oan gia trái chủ, tụng Tâm Kinh một lần.

4 / Tụng xong Tâm Kinh, vì oan gia trái chủ, tụng Chú Vãng Sinh 21 lần.

5/ Lời kết thúc :

Tất cả oan gia trái chủ trên thân tôi, lúc tôi vừa quy y Tam Bảo cho quý vị, tụng niệm Phật hiệu A Mi Đà hai ngàn tiếng, tụng Tâm Kinh một lần, tụng Chú Vãng Sinh 21 lần. Những Pháp ngữ này đều tặng cho quý vị, hy vọng quý vị đừng làm chướng ngại cho tôi, mau rời khỏi thân tôi tìm một chỗ tốt lành mà tu hành, phá mê khai ngộ, minh tâm kiến tính, lìa khổ được vui, vãng sinh Tây Phương thế giới Cực Lạc.

Nam Mô A Mi Đà Phật **(3 lần)**

Chú giải:

1/ ***Nhất tâm chuyên niệm vạn đức Hồng Danh A Mi Đà Phật, có thể tiêu tai chướng, phá mê khai ngộ, thuận đạt bờ giác.***

2/ ***Khi nghiệp lực hiện tiền, tu hành tinh tấn, nhức đầu, đau chân hoặc các bộ phận khác trên thân thể không khỏe, có thể dùng phương pháp này.***

3/ ***Trong lúc tu hành gặp chướng ngại, dùng phương pháp này, đừng dùng những bài văn hồi hướng khác, nên tụng Chú Vãng Sinh siêu độ cho họ vãng sinh, tức là hồi hướng cho họ rồi, phương pháp này linh nghiệm, xin qúy vị đồng tu chứng nghiệm.***

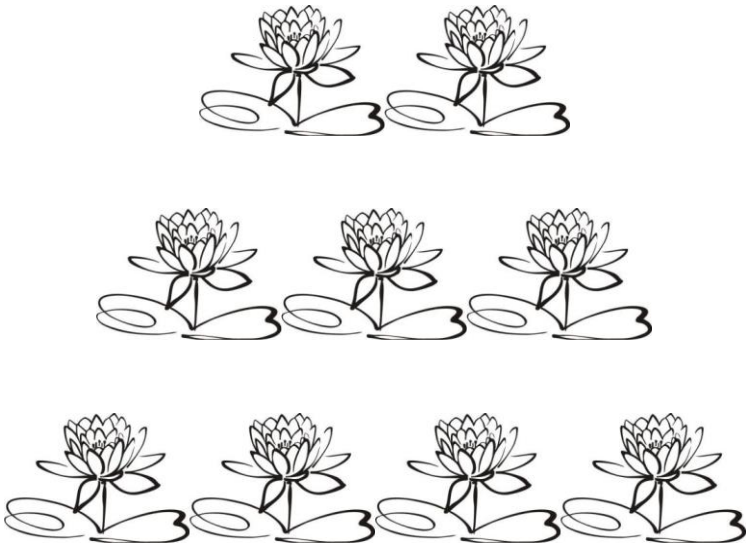

BÁT-NHÃ BA-LA MẬT-ĐA TÂM-KINH

Quán-tự-tại Bồ-tát, hành thâm Bát-nhã Ba-la mật-đa thời, chiếu kiến ngũ-uẩn giai không, độ nhất thiết khổ ách.

Xá-Lợi-Tử ! Sắc bất dị không, không bất dị sắc, sắc tức thị không, không tức thị sắc, thọ, tưởng, hành, thức, diệc phục như thị.

Xá-Lợi-Tử ! Thị chư Pháp không tướng, bất sinh, bất diệt, bất cấu, bất tịnh, bất tăng, bất giảm. Thị cố không trung, vô sắc, vô thọ, tưởng, hành, thức, vô nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý; vô sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp; vô nhãn giới, nãi chí vô ý- thức-giới, vô vô-minh diệc, vô vô-minh tận, nãi chí vô lão tử, diệc vô lão-tử tận; vô khổ, tập, diệt, đạo; vô trí diệc vô đắc.

Dĩ vô sở đắc cố, Bồ-đề tát-đỏa y Bát-nhã-ba- la-mật-đa cố, tâm vô quái-ngại; vô quái-ngại cố, vô hữu khủng bố, viễn ly điên đảo mộng tưởng, cứu cánh Niết-bàn. Tam-thế chư Phật, y Bát-nhã-ba-la mật đa cố, đắc A-nậu-đa-la tam miệu tam-bồ-đề. Cố tri Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thị đại-thần chú, thị đại minh chú, thị vô-thượng chú, thị vô đẳng đẳng chú năng trừ nhất thiết khổ, chân thật bất hư. Cố thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa chú, tức thuyết chú viết:

Yết-đế, yết-đế, ba-la yết-đế, ba-la-tăng yết-đế, Bồ-đề tát bà ha.

CHÚ VÃNG SINH

Nam-mô a di đa bà dạ. Đa tha dà đa dạ.
Đa địa dạ tha.
A di rị đô bà tỳ,
A di rị đa tất đam bà tỳ, A di rị đa tì ca lan đế,
A di rị đa, tì ca lan đa, Dà di nị dà dà na,
Chỉ đa ca lệ ta bà ha. (21 lần)

KỆ HỒI HƯỚNG

Nguyện đem công đức này, Trang nghiêm Phật Tịnh Độ, Trên đền bốn ơn nặng,
Dưới cứu khổ tam đồ, Nếu có ai thấy nghe, Đều phát tâm Bồ Đề,
Hết một báo thân này, Đồng sinh Cực Lạc Quốc.

Lời Khai Thị của Hòa Thượng
THƯỢNG TỊNH HẠ KHÔNG
***cho Chúng Đ*ẳng Oan Gia Trái Chủ và**
Địa Chủ cùng Chư Qủy Thần Chúng

1/- CHÚNG ĐẲNG OAN GIA TRÁI CHỦ

Phật nói: Đời người ở thế gian, nhỏ là gia đình, quyến thuộc, lớn là quốc gia, dân tộc, đều không ngoài "báo ân, báo oán, đòi nợ, trả nợ ". Do bốn thứ duyên này mà tựu hợp. Hà huống tập khí và nghiệp chướng của chúng sinh sâu nặng, sống thiếu ân nghĩa, bố thí đức huệ thì ít, kết oán thì nhiều, do đó mà luân hồi trong lục đạo từ vô lượng kiếp đến nay để oan oan tương báo, khổ không kể xiết.

Chúng ta nhờ nhiều đời vun trồng thiện căn, nên nay được gặp Chính Pháp cho nên phải một lòng quy y Tam Bảo, nghe lời Phật dạy, đoạn ác tu thiện.

Phật dạy: "Tất cả các pháp là vô sở hữu, tất kính không, bất khả đắc". Cho nên phải giải trừ hết tất cả những oán kết của những gì đã qua, nhất là đối với những kẻ oán thù của ta, khi họ bị suy yếu bệnh khổ. Chúng ta có thể xả bỏ thù xưa, giữ tâm ý tốt hộ trì giúp đỡ họ, lấy ân báo oán, biến oán thành thân dù sống trong biển nghiệp mênh-mang, chúng ta đã bước lên con đường quang-minh rộng lớn để lìa khổ được vui. Nguyện thường nghe Kinh niệm Phật, không cho gián đoạn, nhất tâm cầu sinh Tịnh Độ, tất được chư Phật hộ niệm, viên mãn Vô thượng Bồ đề. Duy nguyện chư nhân giả y giáo phụng hành, hãy luôn nghĩ như vậy.

2/- ĐỊA CHỦ VÀ TẤT CẢ CHƯ QỦY THẦN CHÚNG

Phật nói: "Nhất thiết chúng sinh bản lai thành Phật, chỉ vì vọng tưởng, chấp trước mà không được chứng đắc". Chúng ta ngày nay gặp
được Chính Pháp nên chí thành quy y Tam Bảo, tuân theo giáo giới của Phật, sám trừ nghiệp tội, nỗ lực tu hành; nếu như tùy thuận theo tham sân phiền não, tạo ác quấy phá, thật là đáng tiếc. Đối với những người bệnh khổ suy yếu của nhân gian, cần phải từ bi hộ niệm, chớ nên quấy nhiễu khiến họ không an.

Nên nhớ nếu như chúng sinh không có Phật Pháp, biển nghiệp mênh-mông không thể thoát ly; thiện ác báo ứng như hình với bóng, luân hồi đều do nghiệp lực dẫn dắt, hôm nay chư vị tuy đoạ ác đạo vẫn có thể nắm bắt cơ duyên, nghe Kinh niệm Phật, đoạn ác tu thiện, tích công lũy đức, lấy tâm yêu thương chân thành hóa giải vô lượng oán thù, hộ trì Chính Pháp, nhất tâm cầu sinh Mi Đà Tịnh
độ.

Đây là nhân duyên trăm ngàn muôn kiếp khó gặp được, duy nguyện nhân giả luôn hiểu biết điều này để y giáo phụng hành.

Hòa Thượng THÍCH TỊNH KHÔNG
Kính khuyên
... Ngày…Tháng…Năm …

3/- <u>ĐỆ TỬ</u> ... (họ tên hoặc Pháp danh của người đọc)

Kính thưa oan gia trái chủ từ lũy kiếp:

Mười phương chư Phật, Mi Đà đệ nhất, cửu phẩm độ sinh, oai đức vô cùng, nguyện cùng quy y sám hối tội chướng, phàm được bao phúc thiện, chí tâm hồi hướng, nguyện cùng niệm Phật, cảm ứng tùy hiện, kiến văn tinh tấn, đồng sinh Cực Lạc, kiến Phật ngộ đạo, chuyển ác thành thiện, chuyển mê thành ngộ, chuyển oán thành thân, cùng làm Pháp Lữ (bạn Đạo) để cùng nhau chuyển biển nghiệp thành Liên Trì, như Phật độ sinh duy nguyện ngã lũy kiếp oan gia trái chủ nghe Pháp mầu này, tín thọ phụng hành.

ĐỆ TỬ TAM BẢO .....
(tên họ hoặc Pháp danh của người đọc)

Đảnh lễ
Hòa Thượng THÍCH TỊNH KHÔNG
Chứng minh
... Ngày…Tháng…Năm …

SÁM HỐI GIẢI OAN

Giải kết, giải kết, giải oan kết, Nghiệp chướng bao đời đều giải hết.
Rửa sạch lòng trần phát tâm thành, Nay đối trước Phật cầu giải kết.
Giải kết, giải kết, giải oan kết, Oan trái nghiệp xưa đều giải hết.
Trăm nghìn vạn kiếp giải oán thù, Vô lượng vô biên được giải thoát.
Giải hết oan khiên diệt hết tội,
Nguyện được vãng sinh Liên Trì hội.
Liên Trì hội lớn nguyện tương phùng,
Vô lượng Bồ Đề quyết chẳng lui.
Án Sỉ Lâm, Án Bộ Lâm Diệt,
Kim tra, Kim tra, tăng Kim tra.
Ngô kim vị nhữ giải kim tra, Chung bất dữ, nhữ kết Kim tra.
Án cường trung cường, cát trung cát, Ma ha hội lý hữu thù luật.
Hết thảy oan gia lìa thân mình, Trí tuệ mênh mông lên bờ giác.

Niệm Phật, phúc thiện vô biên

Kinh nói: "Nếu có người đem thất bảo trong bốn châu thiên hạ cúng dường Phật, Bồ-Tát, Duyên giác, Thanh văn, thì được phúc rất nhiều; nhưng không bằng khuyên người niệm Phật một câu, phúc của họ hơn hẳn người cúng dường trên kia". Nếu có người đem bảo tạng trong khắp thiên hạ như vàng bạc, lưu ly, trân châu, mã não,… đem đến cúng dường Phật, cúng dường Bồ-Tát, Duyên giác, Thanh văn, thì phúc báo mà họ đạt được rất nhiều. Song, vẫn không bằng khuyên mọi người niệm một tiếng Phật. Vì vậy, nếu bạn khuyên mọi người niệm một tiếng A-Mi-Đà Phật, phúc báo vượt hơn hẳn việc đem bảy báu

trong thiên hạ đến cúng dường Phật, bồ-tát! Vì một câu A-Mi-Đà Phật có thể khiến cho người trồng thiện căn trọn vẹn, cho đến hoàn toàn thành Phật. Tuy chúng ta đem bảy báu trong thiên hạ đến cúng dường Phật, Bồ-Tát, được rất nhiều phúc báo, nhưng phúc báo ấy có giới hạn, có cùng tận; còn thành Phật là phúc báo vô lượng, vô tận. Trong kinh Niết-bàn có một đoạn như sau: Đức Thế Tôn nói với nhà vua: "Giả sử nhà vua lệnh cho mở quốc khố lớn nhất, trong một tháng đem bố thí cho tất cả chúng sinh, công đức đạt được không bằng người xưng một câu Phật, công đức này vượt hơn công đức bố thí trên kia, không thể tính kể được". Thông thường, người ta hay cảm thấy: Chuyên niệm một câu Phật hiệu, đơn giản như vậy thì công đức cũng chỉ được chút ít mà thôi. So với đoạn kinh vừa đề cập, chúng ta không phải là quốc vương, mà chỉ là thứ dân hèn. Chúng ta không thể bố thí liên tục suốt một tháng, mà chỉ là bố thí một cách ngẫu nhiên; cũng chẳng phải bố thí cho tất cả chúng sinh, mà đối tượng được chúng ta bố thí rất hạn chế, nên chỉ có được chút công đức cỏn con, vậy mà bản thân liền cảm thấy rằng việc ta làm được, so với niệm Phật là siêu xuất hơn nhiều. Ở đây, Đức Phật nói: Đem hết quốc khố, trong vòng một tháng 'bố thí cho tất cả chúng sinh, công đức có được không bằng người miệng xưng niệm danh hiệu Phật, công đức của người niệm Phật hơn hẳn người bố thí ở trước, không thể tính kể', đây là lời được thốt từ kim khẩu của đức Thế Tôn, mọi người nên tin nhận. Kinh Tăng nhất A-hàm ghi: "Nếu có người đem tứ sự cúng dường cho tất cả chúng sinh trong Diêm-phù-đề, và nếu có người xưng danh hiệu Phật trong khoảng thời gian như vắt sữa bò, công đức vượt hơn người bố thí ở trên không thể nghĩ bàn." 'Diêm-phù-đề' chính là địa cầu mà chúng ta đang cư trú; 'tứ sự' là quần áo, đồ ăn thức uống, giường chiếu, thuốc men, đây là những vật dụng tất yếu trong sinh hoạt thường nhật của con người. Tất cả chúng sinh đều được bạn cung cấp đủ mọi thứ vật dụng này; nhưng nếu có người xưng danh hiệu Phật, dù

chỉ trong khoảng thời gian ngắn như vắt sữa bò thì công đức đạt được vượt trội hơn công đức của bạn gấp bội, không thể nghĩ bàn. Trong Đại trí độ luận, Bồ-Tát Long Thọ đưa ra ví dụ: Ví dụ như có người, ở thời kỳ này vừa lọt lòng mẹ đã liền có thể một ngày đi một nghìn dặm, suốt một nghìn năm, đem đủ thứ thất bảo cúng dường lên chư Phật; cũng không bằng người trong đời ác sau này xưng niệm một tiếng A-Mi-Đà Phật, phúc của người này hơn người cúng dường kể trên. 'Một ngày đi một nghìn dặm, suốt một nghìn năm': Mọi người hãy thử dùng phép tính xem, một ngày đi được một nghìn dặm, mười ngày được một vạn dặm, một trăm ngày được mười vạn dặm, một năm 365 ngày thì được bao nhiêu dặm? Ba mươi sáu vạn năm nghìn dặm! Người này đi suốt một nghìn năm thì ước chừng bằng với việc đi vòng quanh địa cầu một nghìn ức vòng. 'Đem đủ thứ thất bảo cúng dường chư Phật': Người này mỗi ngày có thể đi một nghìn dặm, suốt một nghìn năm, lộ trình mà anh ta đi qua, trên đường toàn là thất bảo. Anh ta đem những thất bảo này đến cúng dường Phật, không phải là cúng cho phàm phu, cũng không phải là cúng cho A-la-hán, Bồ-tát, mà là cúng dường cho đức Phật đã viên mãn quả vị Chính giác. Công đức này có thể nói là chẳng thể nào nghĩ bàn được, vô lượng vô biên, thế nhưng: 'Không bằng người ở trong đời ác sau này, xưng niệm một câu A-Mi-Đà Phật, phúc của người này hơn người cúng dường kể trên': Công đức của người trong một nghìn năm, mỗi ngày đi một nghìn dặm, đem những thất bảo ở trên đường, đến cúng dường lên đức Phật, không sánh kịp với công đức của người trong đời ác sau này xưng niệm một tiếng 'Nam-mô A-Mi-Đà Phật'! Ở trước là chỉ cho hiện đời (thời của Bồ-tát Long Thọ), người kia dùng không biết bao nhiêu là thất bảo thượng hảo, chí tâm dâng cúng Phật. Đời ác sau này, tập tính của chúng sinh ngày càng xấu, ác nghiệp lẫy lừng, tuy nói rằng niệm Phật, thì chẳng qua cũng chỉ là miệng họ xưng, nhưng

tâm đầy tán loạn. Người bình thường đều cảm thấy rằng, nếu đem hai người ra so sánh thì người tâm tán loạn niệm Phật, sao mà bì nổi với công đức của người cúng dường thất bảo cho đức Phật ở trên chứ, đúng là Phật nói trái ngược nhau! Các vị có phúc đức rất lớn! Đủ điều kiện để vãng sinh Tây phương rồi! Tuy bản thân chúng ta công đức ít ỏi, nhưng trong câu danh hiệu bao hàm tất cả thiện căn công đức. Đây là Phật đưa ra ví dụ để giải thích cho chúng ta dễ hiểu, chứ thật ra, những thứ này chẳng thể nào thí dụ cho tương xứng được. Đại sư Liên Trì nói: "Trì danh chính là thiện trong thiện, phúc trong phúc." Trong kinh A-Mi-Đà, Phật nói: "Chẳng thể đem chút ít thiện căn phúc đức nhân duyên để được sinh về nước Cực Lạc." Đối với câu văn kinh này cũng có người hiểu lầm, cho rằng niệm Phật là thiện căn phúc đức nhỏ, "Mình chỉ niệm Phật, là thiện căn phúc đức nhỏ; cần phải tu các pháp môn khác để có nhiều thiện căn phúc đức". Đem tạo tác hữu lậu của phàm phu cho rằng có thể vượt hơn công đức danh hiệu của đức Phật A-Mi-Đà thì thật là không biết chỗ quyền, thật của Phật pháp, cũng chẳng biết gì về công đức lớn hay nhỏ. Đoạn kinh văn này giúp chúng ta hiểu rõ: Chỉ có xưng niệm Nam-mô A-Mi-Đà Phật mới là chân chính đa thiện căn, đa phúc đức; mới là 'thiện trong thiện, phúc trong phúc', vì phúc đức được bao hàm trong câu Phật hiệu không có hạn lượng, giống như hư không. Phúc đức khi tu tập các pháp môn khác tuy nhiều, hùng vĩ như thái sơn, mênh mông như đại hải, nhưng đều có thể hình dung được, đều có hạn lượng. Núi tuy cao, biển tuy rộng nhưng đem so với hư không thì không thể so sánh được. Câu danh hiệu Nam-mô A-Mi-Đà Phật này thì trùm hư không, khắp pháp giới, là thù thắng nhất, tất cả thiện căn phúc đức đều được bao hàm trong đó; không những là thiện căn phúc đức vô lậu, thanh tịnh mà còn quyết định giúp cho chúng ta lìa sinh tử, chứng niết-bàn, không thứ gì có thể so sánh được. Chúng ta niệm Phật không nên mang mặc cảm tự ti, rằng:

"Tôi chỉ niệm mỗi câu danh hiệu này e là chưa đủ", xin khẳng định: Chắc chắn đủ! Nam-mô A-Mi-Đà Phật.

(Pháp sư Tịnh Không khai thị)

- **Khai thị về khuyến tu Tịnh Độ**

Pháp môn Niệm Phật, vốn là bi tâm triệt để của Thích Ca Thế Tôn độ chúng sanh; pháp môn này tối giản tiện, tối ổn định, tối cao siêu. Nếu như pháp môn này không thể tu được, vậy thì không cần nói đến pháp khác. Chỗ tốt của pháp môn này, bậc đại học vấn càng nghiên cứu, càng cảm thấy cao thâm; người không biết một chữ, cũng có thể làm đến được. Đáng tiếc người không rõ lý, chỉ đem nó cho là việc của ông già bà lão, thật là quá đỗi sai lầm. Mời xem hai vị đại thánh Văn Thù, Phổ Hiền trên hội Hoa Nghiêm, đều ở trong Kinh khuyến tu; Mã Minh, Long Thọ hai vị Đại Bồ Tát của Ấn Độ, đều có trước luận hoằng dương Tịnh Độ. Cổ đức của Trung Thổ, từ Đại Sư Huệ Viễn mãi đến Đại Sư Ấn Quang, những lịch đại tổ sư này, phần nhiều là trước tu các pháp môn khác về sau quy về Tịnh Độ. Đại Sư Đàm Loan có nhục thân Bồ Tát nổi tiếng, Đại Sư Trí Giả là người truyền đăng Phật, đều hoằng dương Tịnh Độ. Thời cận đại Đại Sư Đế Nhàn của Tông Thiên Thai, Đại Sư Thái Hư của Tông Duy Thức, Đại Sư Hoằng Nhất của Luật Tông, Hư Vân, Viên Anh hai vị Đại Sư của Thiền Tông, mỗi vị đều có trước tác, cũng là hoằng dương Tịnh Độ. Các vị cư sĩ nổi tiếng Lô Sơn triều Tần, Bạch Lạc Thiên của triều Đường, Tô Đông Pha, Văn Ngạn Bác của triều Tống, Viên Hoằng Đạo của triều Minh, Bàng Xích Mộc, Vương Nhân Sơn .v.v của triều Thanh, đều là nhà đại học vấn, họ đều là tức tâm Tịnh Độ, đây là người người đều biết đến. Còn có rất nhiều người, nhất thời không thể nhớ ra hết, cũng không cần phải nêu ra nữa. Hạng như ta tự hỏi : trí huệ, đức năng, so với những thánh hiền trên đây, ai cao ai thấp? Các ngài đều là chuyên tu chuyên hoằng Tịnh Độ, còn ta thì ngược lại xem thường; tri kiến như vậy, có thể nói là chính xác chăng? (Pháp sư Tịnh Không khai thị)

+ Ứng dụng Pháp Âm HD, Tịnh Tông Học Viện cho điện thoại di động thông minh Android, Android TV, IOS, Smart TV, Windows Phone, iPhone PWA App:
+ Download Tịnh Tông Học Viện v1: http://bit.ly/2mSUZIQ
+ Download Tịnh Tông Học Viện v2: http://bit.ly/2os5shf ;
+ Download Tịnh Tông Học Viện v2 iPhone PWA App: http://bit.ly/2sOO4IZ
+ Thư Viện Phật Pháp trên Driver : http://bit.ly/2qqUqev
http://phapamhd.com
http://tinhtonghocvien.com
http://namoamitabhabuddha.com
http://m.chuatanvien.com/ tải ứng dụng Phật Pháp
+ Thư Viện Phật Pháp trên Drive : http://bit.ly/2qqUqev
+ Kinh Ánh Sáng Hoàng Kim : http://bit.ly/2EL2nix
+ Đại Tạng Kinh : http://bit.ly/2qxmoE9
+ App Ảnh Phật Khổ Rộng: http://bit.ly/2fkevQf
+ App Pháp Âm HD: http://bit.ly/2eXjsNx
+ App Chùa Tản Viên TV: http://bit.ly/2f3rXER

Chân **Nhìn**

A Thành **A** **Thấu**

Thanh **Buông**

Tịnh **Xả**

Mi **MI**

Bình **Tự**

Đẳng **Tại**

Đà **ĐÀ**

Chính **Tùy**

Giác **Duyên**

Phật **PHẬT**

Từ **Niệm**

Bi **Phật**

TỊNH TÔNG HỌC VIỆN

www.tinhtonghocvien.com

tinhtonghochoi.vn

Kính biếu – Free Distribution – Not for sale